TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIÊN KHÁNH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2018/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 9 năm 2018
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DIÊN KHÁNH

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cát Hoàng Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Tùng
2. Ông Phạm Hùng Cường

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh khánh Hòa tham gia phiên tòa***: Ông Hồ Hữu Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 92/2018/TLST-HNGĐ ngày 15/3/2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 11/7/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/7/2018 và Thông báo số 92/2018/TB-TA ngày 14/8/2018 về việc dời ngày xét xử giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích C – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H – Sinh năm: 1982

Nơi ĐKHKTT: thôn N, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ: thôn T, xã D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08/3/2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Bà Nguyễn Thị Bích C trình trình bày: Bà và Ông Nguyễn Ngọc H tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào năm 2007 tại UBND xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh. Quá trình chung sống với nhau thời gian đầu vợ chồng sống rất hạnh phúc và đến năm 2013, giữa vợ chồng bà thường xảy ra mâu thuẫn, do Ông H không chăm lo gia đình, phụ bà về kinh tế, ham chơi bài bạc, gây nên nợ nần và bản thân bà đã phải bán tài sản chung của vợ chồng để trả nợ cho Ông H. Hơn nữa, Ông H còn có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, bà đã nhiều lần khuyên can nhưng Ông H không thay đổi mà còn tỏ thái độ không tôn trọng bà và có lúc đánh bà. Hiện tại vợ chồng bà không

còn sống chung với nhau, bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu ly hôn với Ông H.

Về con chung: Có hai con chung, Nguyễn Ngọc Thục N, sinh ngày: 20/11/2013 và Nguyễn Ngọc Gia N, sinh ngày 18/11/2010, bà yêu cầu nuôi hai con chung và yêu cầu Ông H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu giải quyết tài sản chung.

Về nợ chung: Bà xác định bà và Ông H không có nợ chung.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt để giải quyết vụ án.

Cháu Nguyễn Ngọc Gia N có nguyện vọng xin ở với mẹ.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà C vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, bà C yêu cầu ly hôn với Ông H; về con chung: Bà C yêu cầu được nuôi 02 con chung cháu Nguyễn Ngọc Gia N và cháu Nguyễn Ngọc Thục N, yêu cầu Ông H cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng; về tài sản chung: Bà C không yêu cầu Tòa giải quyết; về nợ chung: Bà C xác định bà và Ông H không có nợ chung.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Diên Khánh cho rằng Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh đã tuân thủ, chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Riêng Ông Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do là không thực hiện đúng khoản 16 Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, giao hai con chung Nguyễn Ngọc Gia N và cháu Nguyễn Ngọc Thục N cho Bà Nguyễn Thị Bích C trực tiếp nuôi dưỡng, Ông Nguyễn Ngọc H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là Ông Nguyễn Ngọc H mặc dù đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập đương sự nhiều lần, Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập tham gia phiên tòa nhưng Ông H đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, chứng cứ cho Tòa án nên Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt Ông H theo khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích C và Ông Nguyễn Ngọc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diên Sơn – huyện Diên Khánh – tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 58, Quyển số 01/2007 ngày 04/10/2007. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Qua lời khai của Bà Nguyễn Thị Bích C, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hôn nhân phải trên cơ sở tự nguyện, giữa vợ chồng có sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau, nhưng quan hệ hôn nhân giữa bà C và Ông H không hạnh phúc do có nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình Ông H thay đổi, ham

chơi, không chăm lo cuộc sống gia đình, còn có thái độ không tôn trọng vợ con là vi phạm quyền và nghĩa vụ của vợ chồng trong hôn nhân và hiện nay bà C và Ông H không còn sống chung với nhau, bà C khẳng định không còn tình cảm với Ông H nên xin ly hôn. Mặc khác, trong suốt quá trình tố tụng, Ông H cố tình vắng mặt không đến Tòa, điều này đủ cơ sở xác định Ông H không còn quan tâm đến bà C. Như vậy, mục đích hôn nhân của bà C và Ông H không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, yêu cầu xin ly hôn của bà C là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

[3] Về con chung: Theo tài liệu giấy khai sinh và lời khai của bà C thì có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thục N, sinh ngày: 20/11/2013 và Nguyễn Ngọc Gia N, sinh ngày 18/11/2010, bà có nguyện vọng nuôi hai con chung, yêu cầu Ông H cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng. Để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho hai con chung phát triển toàn diện và được sống ổn định, hiện tại hai con chung đang sống với bà C, riêng cháu Gia N có lời khai tại Tòa nguyện vọng được sống với mẹ, và cháu Thục N còn nhỏ tuổi. Hội đồng xét xử xét nên giao hai con chung cho bà C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng cháu N và quy định của pháp luật.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung: Ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng, xét yêu cầu của bà C là chính đáng và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do đó, đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu giải quyết tài sản chung, và xác định không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bà C phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, Ông H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm cho nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 56, Điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTUQH14 ngày 20/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (quy định về án phí, lệ phí Tòa án).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn

1.1 Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Bà Nguyễn Thị Bích C và Ông Nguyễn Ngọc H.

1.2 Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Ngọc Gia N, sinh ngày 18/11/2010 và Nguyễn Ngọc Thục N, sinh ngày: 20/11/2013 cho Bà Nguyễn Thị Bích C trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Ngọc H cấp dưỡng nuôi hai con chung hàng tháng mỗi cháu 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi mỗi cháu tròn 18 tuổi.

Ông Nguyễn Ngọc H được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi mọi mặt của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

1.3 Về tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu giải quyết tài sản chung và xác định không có nợ chung.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Bích C phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí mà bà C đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0018655 ngày 15 tháng 3 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh; bà C đã nộp đủ án phí. Ông Nguyễn Ngọc H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về tiền cấp dưỡng nuôi con chung tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa.

* Quy định:

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên phải thi hành án nếu chưa thực hiện hết khoản tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chưa thi hành án trên khoảng thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Cát Hoàng Trân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Diên Khánh;
- Chi cục THADS huyện Diên Khánh;
- UBND xã Diên Sơn, huyện Diên Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.